

XIV. PHẨM VUA (*RĀJAVAGGA*)

I. KINH CHUYỂN LUÂN THUẬN PHÁP THỨ NHẤT (*Paṭhamacakkānuvattanasutta*) (A. III. 147)

131. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân chuyển bánh xe với pháp;¹²⁶ bánh xe ấy, không một bàn tay ai có thể chuyển ngược lại, dầu là con của người thù địch. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân biết nghĩa, biết pháp, biết vừa phải,¹²⁷ biết thời¹²⁸ và biết hội chúng.¹²⁹

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân chuyển bánh xe với pháp; bánh xe ấy, không một bàn tay ai có thể chuyển ngược lại, dầu là con của người thù địch.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển pháp luân vô thượng với pháp; bánh xe ấy, không do một ai có thể chuyển ngược lại, dầu là Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay bất cứ ai ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác biết nghĩa, biết pháp, biết vừa phải, biết thời và biết hội chúng.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chuyển pháp luân vô thượng với pháp; bánh xe ấy, không do một ai có thể chuyển ngược lại, dầu là Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay bất cứ ai ở đời.

II. KINH CHUYỂN LUÂN THUẬN PHÁP THỨ HAI (*Dutiyacakkānuvattanasutta*) (A. III. 148)

132. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, con trưởng Vua Chuyển Luân tiếp tục chuyển vận bánh xe pháp do phụ vương đã chuyển vận; bánh xe ấy, không một bàn tay ai có thể chuyển ngược lại, dầu là con của người thù địch. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con trưởng Vua Chuyển Luân biết nghĩa, biết pháp, biết vừa phải, biết thời và biết hội chúng.

¹²⁶ *Dasakusaladhamma*. Chú giải chỉ cho mười thiện pháp.

¹²⁷ Chú giải giải thích trong các hình phạt, luật lệ.

¹²⁸ Chú giải giải thích thời gian vui chơi, thời gian làm việc ở triều đình, thời gian đi thăm trong nước.

¹²⁹ Chú giải cho là hội chúng hoàng tộc hay Bà-la-môn, v.v...

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con trưởng Vua Chuyển Luân tiếp tục chuyển vận bánh xe pháp do phụ vương đã chuyển vận; bánh xe ấy, không một bàn tay ai có thể chuyển ngược lại, dầu là con của người thù địch.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Sāriputta thành tựu năm pháp chơn chánh tiếp tục chuyển vận pháp luân vô thượng do Như Lai đã chuyển vận; bánh xe ấy, không do một ai có thể chuyển ngược lại, dầu là Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay bất cứ ai ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Sāriputta biết nghĩa, biết pháp, biết vừa đủ, biết thời và biết hội chúng.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Sāriputta chơn chánh tiếp tục chuyển vận pháp luân vô thượng do Như Lai đã chuyển vận; bánh xe ấy, không do một ai có thể chuyển ngược lại, dầu là Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay bất cứ ai ở đời.

III. KINH PHÁP VƯƠNG (*Dhammarājāsutta*)¹³⁰ (A. III. 149)

133. Này các Tỷ-kheo, ai là Vua Chuyển Luân, vị đúng pháp, Pháp vương; vị ấy chuyển vận bánh xe pháp không phải không thuộc của vua.

Khi nghe nói vậy, một vị Tỷ-kheo bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, ai là Vua Chuyển Luân, vị đúng pháp, Pháp vương?

– Chính là pháp, này Tỷ-kheo.

Thế Tôn nói vậy.

– Ở đây, này Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân, vị đúng pháp, Pháp vương ấy, y cứ pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng. Vị này sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp cho dân chúng trong nước.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân, vị đúng pháp, Pháp vương ấy, y cứ pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng. Vị này sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp cho các Sát-đế-ly, tùy tùng, cho quân đội, cho các Bà-la-môn gia chủ, cho dân chúng thị trấn và quốc độ, cho các Sa-môn, Bà-la-môn, cho các loài thú và loài chim.

Như vậy, này Tỷ-kheo, Vua Chuyển Luân, vị đúng pháp, Pháp vương ấy, y cứ pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp cho dân chúng trong nước; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp cho các Sát-đế-ly, tùy tùng, cho quân đội, cho các Bà-la-môn gia chủ, cho dân chúng thị trấn và quốc độ, cho các Sa-môn, Bà-la-môn, cho các loài thú và loài chim; vị ấy chuyển vận bánh xe pháp; bánh xe ấy, không một bàn tay ai có thể chuyển ngược lại, dầu là con của người thù địch.

¹³⁰ Bản tiếng Anh của PTS: *The Onward Roll of the Wheel* (a), nghĩa là *Chuyển luân thuận pháp* (a).

Cũng vậy, này Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, vị đúng pháp, Pháp vương, y cú pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng; sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các Tỷ-kheo: Thân nghiệp như vậy cần phải thực hành, thân nghiệp như vậy không nên thực hành; khẩu nghiệp như vậy cần phải thực hành, khẩu nghiệp như vậy không nên thực hành; ý nghiệp như vậy cần phải thực hành, ý nghiệp như vậy không nên thực hành; mạng sống như vậy cần phải thực hành, mạng sống như vậy không nên thực hành; làng, thị trấn như vậy cần phải đi đến, và làng, thị trấn như vậy không nên đi đến.

Lại nữa, này Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, vị đúng pháp, Pháp vương, y cú pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng; sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các Tỷ-kheo-ni... giữa các nam cư sĩ... giữa các nữ cư sĩ: Thân nghiệp như vậy cần phải thực hành, thân nghiệp như vậy không nên thực hành; khẩu nghiệp như vậy cần phải thực hành, khẩu nghiệp như vậy không nên thực hành; ý nghiệp như vậy cần phải thực hành, ý nghiệp như vậy không nên thực hành; mạng sống như vậy cần phải thực hành, mạng sống như vậy không nên thực hành; làng, thị trấn như vậy cần phải đi đến, và làng, thị trấn như vậy không nên đi đến.

Như vậy, này Tỷ-kheo, Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác, vị đúng pháp, Pháp vương, y cú pháp, tôn kính pháp, kính trọng pháp, tôn trọng pháp, lấy pháp làm tràng phan, lấy pháp làm ngọn cờ, lấy pháp làm tăng thượng; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các Tỷ-kheo; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các Tỷ-kheo-ni; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các nam cư sĩ; sau khi sắp đặt một sự phòng hộ, bảo vệ, chế ngự đúng pháp giữa các nữ cư sĩ; Như Lai làm cho chuyên vận vô thượng pháp luân với pháp; bánh xe ấy, không một Sa-môn hay Bà-la-môn, Thiên, Ma hay Phạm thiên, hay bất cứ ai ở đời có thể chuyển ngược lại.

IV. KINH TẠI MỖI PHƯƠNG HƯỚNG (*Yassamdisamsutta*) (A. III. 151)

134. Thành tựu năm chi phần này,¹³¹ này các Tỷ-kheo, vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đánh sống tại phương hướng nào, vị ấy sống trong lĩnh vực mình chiếm đoạt được. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đánh, thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời Tổ phụ, không một vết nhơ nào, một gièm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh;¹³² là nhà giàu có, đại phú, sung túc tài sản, ngân khố, kho lúa sung mãn;¹³³ có uy lực,

¹³¹ Về tám pháp, xem D. I. 137.

¹³² Xem A. I. 163; III. 221; GS. III. 163 (kinh 192 ở sau); D. I. 113; Sn. 115; J. I. 2.

¹³³ Xem D. I. 134; Vin. I. 342.

đầy đủ bốn loại binh chủng trung thành và sẵn sàng tuân lệnh; vị tư lệnh, là bậc hiền trí tinh luyện, sáng suốt và có suy tư về những vấn đề quá khứ, vị lai, hiện tại;¹³⁴ và bốn pháp này khiến danh xưng vị ấy được chín muồi. Thành tựu với pháp danh xưng thứ năm này, tại phương hướng nào vị ấy trú ở, vị ấy sống trong lãnh vực mình chiếm đoạt được. Vì sao? Vì như vậy là địa hạt của những người thắng trận.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, Tỷ-kheo sống tại phương hướng nào, vị ấy sống với tâm giải thoát. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có giới, sống hộ trì với sự hộ trì của Giới bốn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp; như vậy, giống như vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, đầy đủ về thọ sanh.

Vị ấy là bậc nghe nhiều, thọ trì điều được nghe, tích tập điều được nghe; đối với các pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, tán thán Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; đối với các pháp như vậy được nghe nhiều, được thọ trì, được ghi nhớ nhờ đọc nhiều lần, chuyên ý quan sát, khéo thể nhập nhờ chánh kiến; như vậy, giống như vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, giàu có, đại phú, sung túc tài sản, ngân khố, kho lúa sung mãn.

Vị ấy sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, thành tựu các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đối với các pháp thiện; như vậy, giống như vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, đầy đủ uy lực.

Vị ấy có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau; như vậy, giống như vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, đầy đủ với vị tư lệnh.

Bốn pháp này khiến sự giải thoát của vị ấy được chín muồi. Thành tựu với pháp giải thoát thứ năm này, vị ấy trú tại phương hướng nào, vị ấy trú với tâm giải thoát. Vì sao? Vì như vậy, này các Tỷ-kheo, đây là [địa hạt] của những tâm giải thoát.¹³⁵

V. KINH HY VỌNG THỨ NHẤT (*Paṭhamapaṭṭhanāsutta*)¹³⁶ (A. III. 152)

135. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh có hy vọng về quốc độ. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-lỵ đã làm lễ quán đảnh, thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời Tổ phụ, không một vết nhơ nào, một gièm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh; Đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người với dung sắc thù thắng như hoa sen;¹³⁷ Được cha mẹ thương yêu, ưa thích; Được dân chúng quốc độ, thị trấn thương

¹³⁴ Trong D. I. 137, đây là một đặc tánh của vị vua.

¹³⁵ *Vimuttacitta*. AA. III. 286: *Vimuttacittānanti pañcahi vimuttīhi vimuttamānasānaṃ* (“Tâm giải thoát” nghĩa là sự giải thoát của tâm ý, là sự giải thoát thứ năm).

¹³⁶ *Paṭṭhanā*, *pa* + *√arth*, hướng đến thiện, hướng đến mục đích.

¹³⁷ Xem A. III. 87; GS. III. 72 (kinh 75 ở trước).

yêu, ưa thích; Đối với các nghề nghiệp thuộc vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh như nghề voi, ngựa, xe, cung và chuỗi gươm, vị ấy hoàn toàn được huấn luyện.

Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta được thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời Tổ phụ, không một vết nhơ nào, một gièm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh, tại sao ta lại không đặt hy vọng về quốc độ? Ta đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người với dung sắc thù thắng như hoa sen, tại sao ta lại không đặt hy vọng về quốc độ? Ta được cha mẹ thương yêu, ưa thích, tại sao ta lại không đặt hy vọng về quốc độ? Ta được dân chúng quốc độ, thị trấn thương yêu, ưa thích, tại sao ta lại không đặt hy vọng về quốc độ? Đối với các nghề nghiệp thuộc vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh như nghề voi, ngựa, xe, cung và chuỗi gươm, ta hoàn toàn được huấn luyện, tại sao ta lại không đặt hy vọng về quốc độ?”

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh đặt hy vọng vào quốc độ.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, Tỷ-kheo đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin ở sự giác ngộ của Như Lai: Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.

Tỷ-kheo ấy ít bệnh, ít não, sự tiêu hóa được điều hòa, không lạnh quá, không nóng quá, trung bình, hợp với tinh tấn.

Tỷ-kheo ấy không lừa đảo, dối gạt; nêu rõ tự mình như chân đối với bậc Đạo sư, đối với các vị sáng suốt, hay đối với các vị đồng Phạm hạnh.

Tỷ-kheo ấy sống tinh cần tinh tấn, từ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu với các pháp thiện.

Tỷ-kheo ấy có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau.

Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta có lòng tin ở sự giác ngộ của Như Lai: ‘Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn’, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta ít bệnh, ít não, sự tiêu hóa được điều hòa, không lạnh quá, không nóng quá, trung bình, hợp với tinh tấn, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta không lừa đảo, dối gạt, nêu rõ tự mình như chân đối với bậc Đạo sư, đối với các vị sáng suốt, hay đối với các vị đồng Phạm hạnh, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta sống tinh cần tinh tấn, từ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, không có từ bỏ gánh nặng đối với các pháp thiện, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh,

thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc?”

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc.

VI. KINH HY VỌNG THỨ HAI (*Dutiyapatthanāsutta*) (A. III. 154)

136. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh đặt hy vọng vào địa vị Phó vương. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh, thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời Tổ phụ, không một vết nhơ nào, một gièm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh; Đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người với dung sắc thù thắng như hoa sen; Được cha mẹ thương yêu, ưa thích; Được quân đội thương yêu, ưa thích; Có trí tuệ, thiện xảo, thông minh; có khả năng suy nghĩ những vấn đề quá khứ, tương lai, hiện tại.

Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta được thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời Tổ phụ, không một vết nhơ nào, một gièm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào địa vị Phó vương? Ta đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người với dung sắc thù thắng như hoa sen, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào địa vị Phó vương? Ta được cha mẹ thương yêu, ưa thích, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào địa vị Phó vương? Ta được quân đội thương yêu, ưa thích, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào địa vị Phó vương? Ta là bậc có trí tuệ, thiện xảo, thông minh; có khả năng suy nghĩ những vấn đề quá khứ, tương lai, hiện tại, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào địa vị Phó vương?”

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con trưởng của vua Sát-đế-ly đã làm lễ quán đánh đặt hy vọng vào địa vị Phó vương.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu năm pháp, đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Vị Tỷ-kheo có giới, sống hộ trì với sự hộ trì của Giới bốn, đầy đủ oai nghi, chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp; Là bậc nghe nhiều, giữ gìn điều được nghe, tích tập điều được nghe; đối với các pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, tán thán Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; đối với các pháp như vậy, được nghe nhiều, được thọ trì, được ghi nhớ nhờ đọc tụng, chuyên ý quán sát, khéo thể nhập nhờ chánh kiến; Đối với bốn niệm xứ, tâm khéo an trú;¹³⁸ Vị ấy sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho thành tựu các pháp thiện, nỗ lực kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đối với các pháp thiện; Có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau.

¹³⁸ Xem A. III. 14 (kinh 15 ở trước).

Vị ấy suy nghĩ như sau: “Ta có giới, sống hộ trì với sự hộ trì của Giới bốn, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, ta chấp nhận và học tập các thiện pháp, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta là người nghe nhiều, gìn giữ điều được nghe, tích tập điều được nghe; đối với các pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, tán thán Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; đối với các pháp như vậy, ta được nghe nhiều, được thọ trì, được ghi nhớ nhờ đọc tụng, chuyên ý quán sát, khéo thể nhập nhờ chánh kiến, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta khéo an trú tâm vào bốn niệm xứ, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho thành tựu các thiện pháp, nỗ lực kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc? Ta là bậc có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau, tại sao ta lại không đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc?”

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đặt hy vọng vào sự đoạn diệt các lậu hoặc.

VII. KINH NGỦ RẤT ÍT (*Appamsupatisutta*) (A. III. 156)

137. Năm hạng người, này các Tỷ-kheo, ban đêm ngủ ít, thức nhiều. Thế nào là năm?

Người đàn bà, này các Tỷ-kheo, thao thức đến đàn ông, ban đêm ngủ ít, thức nhiều. Người đàn ông, này các Tỷ-kheo, thao thức đến đàn bà, ban đêm ngủ ít, thức nhiều. Người ăn trộm, này các Tỷ-kheo, thao thức đến đồ ăn trộm, ban đêm ngủ ít, thức nhiều. Vị vua, này các Tỷ-kheo, lo lắng các công việc của vua, ban đêm ngủ ít, thức nhiều. Vị Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, thao thức đến ly hệ phược, ban đêm ngủ ít, thức nhiều.

Năm hạng người này, này các Tỷ-kheo, ban đêm ngủ ít, thức nhiều.

VIII. KINH ĂN CÁC VẬT THỰC (*Bhaddākasutta*)¹³⁹ (A. III. 156)

138. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, một con voi của vua, ăn đồ ăn nhiều, choán chiếm nhiều chỗ (*okāsapharaṇa*), vung vãi đại tiện, nắm giữ thềm đồ ăn; chỉ được gọi là con voi của vua. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua không kham nhẫn các sắc, không kham nhẫn các tiếng, không kham nhẫn các hương, không kham nhẫn các vị, không kham nhẫn các xúc.

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, một con voi của vua, ăn đồ ăn nhiều, choán chiếm nhiều chỗ, vung vãi đại tiện, nắm giữ thềm đồ ăn; chỉ được gọi là con voi của vua.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, Tỷ-kheo ăn đồ ăn

¹³⁹ Bản tiếng Anh của PTS: *The Eater of Eatables*, nghĩa là *Ăn các đồ vật thực*.

nhiều, choán chiếm nhiều chỗ, làm đồ giường nằm và nắm giữ thẻ đồ ăn; vị ấy chỉ được xem là một Tỷ-kheo. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không kham nhẫn các sắc, không kham nhẫn các tiếng, không kham nhẫn các hương, không kham nhẫn các vị, không kham nhẫn các xúc.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, một Tỷ-kheo ăn đồ ăn nhiều, choán chiếm nhiều chỗ, làm đồ giường nằm và nắm giữ thẻ đồ ăn; vị ấy chỉ được xem là một Tỷ-kheo.

IX. KINH KHÔNG THỂ KHAM NHẪN (*Akkhamasutta*) (A. III. 157)

139. Thành tựu năm chi phần, này các Tỷ-kheo, con voi của vua không xứng đáng cho vua, không là tài sản của vua, không được xem là một biểu tượng của vua. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua không kham nhẫn các sắc, không kham nhẫn các tiếng, không kham nhẫn các hương, không kham nhẫn các vị, không kham nhẫn các xúc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua không kham nhẫn các sắc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua, khi đi đến chiến trận, thấy đoàn voi, hay thấy đoàn ngựa, hay thấy đoàn xe, hay thấy đoàn bộ binh, đã chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua không kham nhẫn đối với các sắc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua không kham nhẫn các tiếng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua, đi đến chiến trận, khi nghe tiếng voi, nghe tiếng ngựa, nghe tiếng xe, nghe tiếng bộ binh, hay nghe tiếng trống lớn, thanh la, tiếng tù và, tiếng trống nhỏ, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua không kham nhẫn các tiếng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua không kham nhẫn các hương?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khi nó ngửi mùi phân và nước tiểu các con voi của vua thuộc loại quý chủng đã quen chiến trận, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua không kham nhẫn các hương.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua không kham nhẫn các vị?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua khi đi đến chiến trận, chán ngấy một máng cỏ và nước, hay chán ngấy hai, ba, bốn hay năm máng cỏ và nước, liền chùn chân, rùn chí, không còn can đảm, không thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua không kham nhẫn các vị.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua không kham nhẫn các xúc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khi bị trúng một mũi tên, hay hai, hay ba, hay bốn, hay năm mũi tên, liền chùn chân, rùn chí,

không còn can đảm, không thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua không kham nhẫn các xúc.

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, một con voi của vua không xứng đáng của vua, không là tài sản của vua, không được xem là một biểu tượng của vua.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, một vị Tỷ-kheo thành tựu năm pháp này, không đáng cung kính, không đáng tôn trọng, không đáng cúng dường, không đáng chấp tay, không còn là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không kham nhẫn các sắc, không kham nhẫn các tiếng, không kham nhẫn các hương, không kham nhẫn các vị, không kham nhẫn các xúc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là vị Tỷ-kheo không kham nhẫn các sắc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mắt thấy sắc liền tham đắm các sắc khả ái, tâm không thể định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không kham nhẫn các sắc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo không kham nhẫn các tiếng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi tai nghe tiếng liền tham đắm các tiếng khả ái, tâm không thể định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không kham nhẫn các tiếng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo không kham nhẫn các hương?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mũi ngửi hương liền tham đắm các hương khả ái, tâm không thể định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo không kham nhẫn các hương.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo không kham nhẫn các vị?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi lưỡi nếm vị liền tham đắm các vị khả ái, tâm không thể định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo không kham nhẫn các vị.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là vị Tỷ-kheo không kham nhẫn các xúc?

Ở đây, này Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi thân cảm xúc liền tham đắm các xúc khả ái, tâm không thể định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo không kham nhẫn các xúc.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không đáng được cung kính, không đáng được tôn trọng, không đáng được cúng dường, không đáng được chấp tay, không còn là vô thượng phước điền ở đời.

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con voi của vua xứng đáng cho vua dùng, là tài sản của vua, và được xem là một biểu tượng của vua. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua kham nhẫn các sắc, kham nhẫn các tiếng, kham nhẫn các hương, kham nhẫn các vị, kham nhẫn các xúc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua kham nhãn các sắc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khi thấy đoàn voi hay khi thấy đoàn ngựa, hay khi thấy đoàn xe, hay khi thấy đoàn bộ binh, liền không chùn chân, rùn chí, có đủ can đảm, có thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua kham nhãn các sắc.

Và thế nào, này các Tỷ-kheo, con voi của vua kham nhãn các tiếng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khi nghe tiếng voi, hay khi nghe tiếng ngựa, hay khi nghe tiếng xe, hay khi nghe tiếng bộ binh, hay khi nghe tiếng trống lớn, thanh la, tù và, trống nhỏ, không chùn chân, không rùn chí, có đủ can đảm, có thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua kham nhãn các tiếng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua kham nhãn các hương?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, đối với các con voi của vua thuộc quý chủng, quen thuộc chiến trận, khi nó ngửi mùi phân và nước tiểu của những con voi ấy, nó không chùn chân, không rùn chí, có đủ can đảm, có thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua kham nhãn các hương.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua kham nhãn các vị?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khinh miệt một máng cỏ và nước, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn hoặc năm máng cỏ và nước, không chùn chân, không rùn chí, có đủ can đảm, có thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua kham nhãn các vị.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua kham nhãn các xúc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, khi bị một mũi tên bắn trúng, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm, không chùn chân, không rùn chí, có đủ can đảm, có thể tham gia chiến trận. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua kham nhãn các xúc.

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con voi của vua xứng đáng cho vua, là tài sản của vua, và được gọi là biểu tượng của vua.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, vị Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo kham nhãn các sắc, kham nhãn các tiếng, kham nhãn các hương, kham nhãn các vị, kham nhãn các xúc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo kham nhãn các sắc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mắt thấy sắc, không tham đắm các sắc khả ái, có thể giữ tâm định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhãn các sắc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo kham nhãn các tiếng?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi tai nghe tiếng, không tham đắm các tiếng khả ái, có thể giữ tâm định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhẫn các tiếng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo kham nhẫn các hương?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mũi ngửi các hương, không tham đắm các hương khả ái, có thể giữ tâm định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhẫn các hương.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo kham nhẫn các vị?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi lưỡi nếm các vị, không tham đắm các vị khả ái, có thể giữ tâm định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhẫn các vị.

Và thế nào, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhẫn các xúc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi thân cảm các xúc, không tham đắm các xúc khả ái, có thể giữ tâm định tĩnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo kham nhẫn các xúc.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời.

X. KINH BIẾT NGHE (*Sotasutta*)¹⁴⁰ (A. III. 161)

140. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, con voi của vua xứng đáng cho vua, là tài sản của vua, và được xem là một biểu tượng của vua. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua biết nghe, biết sát hại, biết phòng hộ, biết kham nhẫn, biết đi đến.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua biết nghe?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua, khi người nài sai làm một công tác hoặc đã làm từ trước, hoặc chưa làm từ trước, nhiệt tâm tác ý, hoàn toàn chú tâm, lắng tai và nghe. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua biết nghe.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua biết sát hại?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua đi đến chiến trận, giết voi, giết kẻ cưỡi voi, giết ngựa, giết kẻ cưỡi ngựa, phá xe, giết kẻ cưỡi xe, giết các bộ binh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là con voi của vua biết sát hại.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua biết phòng hộ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, đi đến chiến trận, con voi của vua phòng hộ phần thân trước, phòng hộ phần thân sau, phòng hộ đầu, phòng hộ tai, phòng hộ ngà, phòng hộ vòi, phòng hộ đuôi, phòng hộ người cưỡi voi. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua biết phòng hộ.

¹⁴⁰ Tham chiếu: *Thất xứ tam quán kinh* 七處三觀經 (T.02. 0150A.26. 0879c01).

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua biết kham nhẫn?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua khi lâm trận, kham nhẫn bị thương đâm, kham nhẫn bị kiếm đâm, kham nhẫn bị trúng tên, kham nhẫn các thứ tiếng như tiếng trống lớn, tiếng thanh la, tiếng tù và, tiếng trống nhỏ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua biết kham nhẫn.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là con voi của vua biết đi đến?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, con voi của vua, khi người nài (huấn luyện voi) sai đi về hướng nào, hoặc trước kia đã có đi, hay trước kia chưa có đi, liền mau mắn đi về chỗ ấy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, con voi của vua biết đi đến.

Thành tựu năm chi phần này, này các Tỷ-kheo, con voi của vua xứng đáng là của vua, là tài sản của vua, và được gọi là một biểu tượng của vua.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, thành tựu năm pháp này, vị Tỷ-kheo xứng đáng được cung kính, xứng đáng được tôn trọng, xứng đáng được cúng dường, xứng đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là người biết nghe, biết sát hại, biết phòng hộ, biết kham nhẫn, biết đi đến. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo biết nghe?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, khi Pháp và Luật được Như Lai thuyết giảng, Tỷ-kheo nhiệt tâm, tác ý, hoàn toàn chú tâm lắng tai nghe pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo biết nghe.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo biết sát hại?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đối với các dục tầm đã sanh, không có gìn giữ, từ bỏ, gột sạch, làm cho hoại diệt, làm cho đi đến không hiện hữu; đối với sân tầm đã sanh... đối với các hại tầm đã sanh... đối với các pháp ác, bất thiện đã sanh hay chưa sanh, không có gìn giữ, từ bỏ, gột sạch, làm cho hoại diệt, làm cho đi đến không hiện hữu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo biết sát hại.

Và thế nào, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo biết phòng hộ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng; những nguyên nhân gì vì nhãn căn không được bảo vệ, khiến cho tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên; Tỷ-kheo tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn. Khi tai nghe tiếng... Khi mũi ngửi hương... Khi lưỡi nếm vị... Khi thân cảm xúc... Khi ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng; những nguyên nhân gì vì ý căn không được chế ngự, khiến cho tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên; Tỷ-kheo tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo biết phòng hộ.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo biết kham nhẫn?

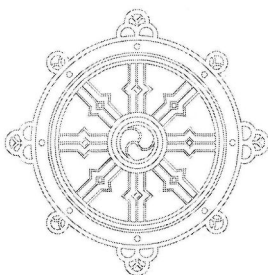
Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo kham nhẫn lạnh, nóng, đói, khát; sự xúc chạm của ruồi, muỗi, gió, sức nóng mặt trời, các loài bò sát; những cách nói mạ

ly, phi báng; các cảm thọ về thân, những cảm thọ thông khổ, khốc liệt, nhói đau, đau đớn, không sung sướng, không thích thú, chết điếng người.¹⁴¹ Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo biết kham nhẫn.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là vị Tỷ-kheo biết đi đến?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, phương hướng nào trước kia chưa từng đi, tại đây mọi hành được tịnh chỉ, mọi sanh y được từ bỏ, ái được đoạn diệt, ly tham, hoại diệt, Niết-bàn, vị ấy đi đến chỗ ấy một cách mau chóng. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là vị Tỷ-kheo biết đi đến.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời.



¹⁴¹ Xem *A.* III. 75; *GS.* III. 62 (kinh 58 ở trước); *A.* III. 143; *GS.* III. 110 (kinh 123 ở trước); *A.* V. 132; *M.* I. 10; *Vin.* I. 78.